

Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ

Cai Lậy, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TH TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 173/2018/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Anh **Trần Dương Hữu Th**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp N, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị Kiều O**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp BT, xã BP, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Dương Hữu Th và chị Nguyễn Thị Kiều O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Trần Dương Hữu Th và chị Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 28/09/2004 và Trần Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 23/06/2011 hiện đang do anh Th

chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh Th và chị O thỏa thuận thống nhất để anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung và cũng theo nguyện vọng của con. Chị O không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Th không có yêu cầu.

Chị O được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Dương Hữu Th và chị Nguyễn Thị Kiều O thống nhất khai không có.

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, anh Trần Dương Hữu Th và chị Nguyễn Thị Kiều O mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 15464 và 15463 cùng ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên xem như anh chị đã nộp xong lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Tiền Giang;
- UBND xã Nhị Bình, huyện Cai Lậy, Tiền Giang ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Phan Minh Trâm